

Số: / KH - UBND

Thị trấn Vĩnh Lộc, ngày tháng 3 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững năm 2023**

Thực hiện Công văn số 437/ UBND – LĐTBXH ngày 27/2/2023 của uỷ ban nhân dân huyện Vĩnh Lộc về việc thực hiện công tác giảm nghèo bền vững năm 2023.

Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Lộc xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững năm 2023 với những nội dung chủ yếu sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần và khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo, cận nghèo, người mới thoát nghèo, phấn đấu đạt các chỉ tiêu về giảm nghèo năm 2023

**2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1. Mục tiêu giảm hộ nghèo**

Cuối năm 2022 số hộ nghèo của thị trấn là 08 hộ = 0,31%, hộ cận nghèo là 34 hộ = 1,32%.

Thị trấn xây dựng kế hoạch trong năm 2023 giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 8 hộ bằng (0,31%) dự kiến xuống còn 05 hộ ( giảm 0,19%), giảm tỷ lệ hộ cận nghèo từ 34 hộ bằng (1,32%) dự kiến xuống còn 30 hộ ( giảm 0,17%) thực hiện theo Kế hoạch giảm nghèo của huyện năm 2023

Cụ thể như sau:

| ST<br>T | Đơn vị<br>(khu phố) | Tổng số hộ nghèo cuối năm 2022 |                        |            |                               |            | Chỉ tiêu giảm nghèo năm 2023 |                        |               |                  |                               |            |                  |
|---------|---------------------|--------------------------------|------------------------|------------|-------------------------------|------------|------------------------------|------------------------|---------------|------------------|-------------------------------|------------|------------------|
|         |                     | Tổng số<br>hộ tự<br>nhiên      | Tổng<br>Số hộ<br>nghèo | Tỷ lệ<br>% | Tổng<br>Số hộ<br>cận<br>nghèo | Tỷ lệ<br>% | Tổng<br>số hộ<br>tự<br>nhiên | Tổng<br>Số hộ<br>nghèo | Tỷ<br>lệ<br>% | Số<br>hộ<br>giảm | Tổng<br>Số hộ<br>cận<br>nghèo | Tỷ lệ<br>% | Số<br>hộ<br>giảm |
| 1       | Khu phố 1           | 236                            | -                      | -          | -                             | -          | 236                          | -                      | -             |                  | -                             | -          |                  |
| 2       | Khu phố 2           | 232                            | 1                      | 0,43       | -                             | -          | 232                          | 1                      | 0,43          |                  | -                             | -          |                  |
| 3       | Khu Phố 3           | 346                            | -                      | -          | 3                             | 0,87       | 346                          | -                      | -             |                  | 3                             | 0,87       |                  |
| 4       | KP Thành Nhân       | 318                            | -                      | -          | 10                            | 3,14       | 318                          | -                      | -             |                  | 10                            | 3,14       | 2                |
| 5       | KP Nhân Lộ          | 341                            | 2                      | 0,59       | 2                             | 0,59       | 341                          | 2                      | 0,59          | 1                | 2                             | 0,59       |                  |
| 6       | KP Cao Mật          | 248                            | 1                      | 0,40       | 5                             | 2,02       | 248                          | 1                      | 0,40          | 1                | 5                             | 2,02       |                  |

|                           |               |             |          |             |           |             |             |          |             |          |           |             |          |
|---------------------------|---------------|-------------|----------|-------------|-----------|-------------|-------------|----------|-------------|----------|-----------|-------------|----------|
| 7                         | KP Giáng      | 246         | 1        | 0,41        | 3         | 1,22        | 246         | 1        | 0,41        | 1        | 3         | 1,22        |          |
| 8                         | KP Hà Lương   | 257         | 1        | 0,39        | 5         | 1,95        | 257         | 1        | 0,39        |          | 5         | 1,95        | 1        |
| 9                         | KP Phụng Công | 194         | 1        | 0,52        | 1         | 0,52        | 194         | 1        | 0,52        |          | 1         | 0,52        |          |
| 10                        | KP Đún Sơn    | 149         | 1        | 0,67        | 5         | 3,36        | 149         | 1        | 0,67        |          | 5         | 3,36        | 1        |
| <b>Tổng cộng toàn thị</b> |               | <b>2567</b> | <b>8</b> | <b>0,31</b> | <b>34</b> | <b>1,32</b> | <b>2567</b> | <b>8</b> | <b>0,31</b> | <b>3</b> | <b>34</b> | <b>1,32</b> | <b>4</b> |

**(Có phụ lục mẫu báo cáo gửi kèm)**

## **2.2. Mục tiêu nâng cao mức độ tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản**

- Không có tình trạng trẻ em không đi học.
- Phấn đấu 100% khẩu cận nghèo tham gia bảo hiểm y tế.
- Phấn đấu 100% hộ nghèo có nhà ở kiên cố, 100% hộ nghèo 8m<sup>2</sup>/người trở lên.

- Phấn đấu trên 100% hộ nghèo có hồ xí/nhà tiêu hợp vệ sinh.
- Phấn đấu trên 100% hộ nghèo được tiếp cận nguồn nước hợp vệ sinh.
- 100% hộ nghèo được tiếp cận dịch vụ thông tin truyền thông.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI**

**1. Đối tượng:** Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

**2. Phạm vi:** Kế hoạch được thực hiện trên phạm vi toàn thị trấn.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP GIẢM NGHÈO NĂM 2023**

### **1. Nhiệm vụ:**

**1.1. Thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi, hỗ trợ sản xuất, tăng thu nhập cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo:**

- Tạo điều kiện thuận lợi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các nguồn vốn, gắn với việc hướng dẫn cách làm ăn, tăng thu nhập, và chuyên giao khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; thực hiện có hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo.

**1.2. Chính sách hỗ trợ về giáo dục cho người nghèo, người cận nghèo:**

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ và có hiệu quả chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, tín dụng ưu đãi cho học sinh, sinh viên thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo. Thực hiện tốt chính sách của tỉnh về việc hỗ trợ tiền ăn trưa bán trú cho trẻ em mầm non trên địa bàn.

- Khích lệ, động viên, khen thưởng người nghèo, cận nghèo tích cực học tập, nâng cao trình độ gắn với xây dựng gia đình văn hoá, khu dân cư văn hoá.

**1.3. Chính sách hỗ trợ về y tế cho người nghèo, người cận nghèo**

- Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ thẻ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, từng bước thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân đã đề ra.

- Đảm bảo 100% người nghèo được cấp thẻ bảo hiểm y tế; vận động 100% hộ cận nghèo tham gia mua BHYT sau khi được ngân sách Nhà nước hỗ trợ để giảm chi tiêu hụt dịch vụ về y tế.

**1.4. Thực hiện các chính sách hỗ trợ về nhà ở cho hộ nghèo**

- Đẩy mạnh thực hiện tốt chính sách hỗ trợ về nhà ở cho hộ nghèo theo hình thức cho vay tín dụng ưu đãi theo Quyết định số 33/TTg của Thủ tướng Chính phủ.

### **1.5. Tích cực trợ giúp pháp lý cho người nghèo**

- Thực hiện tốt chính sách trợ giúp pháp lý để hỗ trợ cho người nghèo, giúp người nghèo tiếp cận với các dịch vụ trợ giúp pháp lý; khuyến khích các tổ chức xã hội tham gia các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người nghèo để thường xuyên và kịp thời phổ biến những quy định của pháp luật, chính sách của Nhà nước, giải đáp, tư vấn về pháp luật cho người nghèo. Tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo hiểu biết quyền, nghĩa vụ của mình, chủ động tiếp cận các chính sách trợ giúp của Nhà nước để vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Đảm bảo 100% người nghèo có nhu cầu được trợ giúp pháp lý miễn phí, tạo điều kiện cho người nghèo hiểu biết quyền, nghĩa vụ của mình, chủ động tiếp cận các chính sách trợ giúp của Nhà nước để vươn lên thoát nghèo.

### **1.6. Tăng cường hỗ trợ người nghèo hưởng thụ văn hóa, thông tin**

- Tổ chức thực hiện tốt chương trình đưa văn hoá, thông tin về cơ sở; đa dạng hoá các hoạt động truyền thông, giúp người nghèo tiếp cận các chính sách giảm nghèo, phổ biến các mô hình giảm nghèo có hiệu quả, gương thoát nghèo.

- Huy động đầu tư, nâng cấp, mở rộng hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin; hệ thống loa truyền thanh; xây dựng các thiết chế văn hóa gắn với xây dựng đô thị văn minh, tạo điều kiện để người dân được hưởng thụ văn hóa.

### **1.7. Đẩy mạnh xây dựng đô thị văn minh, xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển sản xuất kinh doanh**

- Nâng cao chất lượng các tiêu chí đô thị văn minh theo quy định như: cơ sở hạ tầng, thu nhập bình quân đầu người, vệ sinh môi trường, việc làm...

- Tạo điều kiện để thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển công nghiệp, kêu gọi đầu tư phát triển theo quy hoạch; tạo việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho người dân nói chung và người nghèo nói riêng.

### **1.8. Thực hiện chính sách hỗ trợ khác**

- Hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo theo quy định của Chính phủ, vận dụng chính sách của Trung ương hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo.

- Thực hiện tốt công tác trợ giúp xã hội đối với những hộ bị rủi ro đột xuất, hộ có đối tượng bảo trợ xã hội, người thường xuyên ốm đau dài ngày, không có lao động, không có khả năng thoát nghèo.

- Tăng cường quan hệ với các tổ chức cá nhân, doanh nghiệp... hỗ trợ cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo các chính sách góp phần thúc đẩy công tác giảm nghèo, cận nghèo trên địa bàn thị trấn.

## **2. Các giải pháp thực hiện**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền đối với công tác giảm nghèo bền vững. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành để thực hiện có hiệu quả kế hoạch năm 2023.

- Thường xuyên kiện toàn Ban chỉ đạo giảm nghèo thị trấn.

- Đề nghị MTTQ và các tổ chức đoàn thể các cấp chủ trì, phát động phong trào thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế, giảm nghèo và làm giàu chính đáng trong các tổ chức thành viên, hội viên, đoàn viên, huy động đa dạng nguồn lực cho công tác giảm nghèo. Phát huy vai trò các trưởng khu phố, trưởng dòng họ và những người có uy tín trong cộng đồng, ban công tác MTTQ và các đoàn thể nhân dân trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo chủ động vươn lên thoát nghèo.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhằm thay đổi và chuyển biến nhận thức trong công tác giảm nghèo, vận động người nghèo, hộ nghèo, người chưa có hoặc thiếu việc làm phát huy khả năng của bản thân, chủ động phấn đấu vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào chính sách của Nhà nước.

- Tập trung huy động mọi nguồn lực để thực hiện kế hoạch năm 2023. Thực hiện tốt việc lồng ghép nguồn vốn của các Chương trình Mục tiêu Quốc gia và các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trên địa bàn; vốn ngân sách địa phương, vốn huy động cộng đồng và doanh nghiệp, bảo đảm thực hiện tốt các mục tiêu của giảm nghèo nhanh và bền vững.

- Tăng cường công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động cho người lao động, tạo việc làm cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo để có việc làm ổn định, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo, đề trong thời gian tới nâng cao năng lực và trách nhiệm giúp cấp ủy, chính quyền cơ sở thực hiện công tác giảm nghèo. Tăng cường tập huấn, hướng dẫn kỹ năng giảm nghèo cho người dân, trên cơ sở đó có biện pháp hỗ trợ phù hợp, đồng thời phải phân công cụ thể cán bộ trực tiếp giúp đỡ hộ nghèo để thoát nghèo.

- Phát động mạnh mẽ phong trào đóng góp vào "Quỹ vì người nghèo" và huy động nguồn kinh phí từ xã hội hóa từ mọi tổ chức kinh tế, xã hội, các tầng lớp nhân dân, nhằm huy động nguồn lực chia sẻ trách nhiệm cộng đồng để hỗ trợ và thực hiện công tác giảm nghèo nhanh và bền vững năm 2023.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện ở các khu phố gắn với sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác tổ chức triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững. Khen thưởng những hộ nghèo, hộ cận nghèo nỗ lực vươn lên thoát nghèo và những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác giảm nghèo

- Thực hiện tốt công tác thông tin báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất kết quả chương trình giảm nghèo về Ban chỉ đạo thị trấn. Trên cơ sở báo cáo, đề xuất của các ngành UBND thị trấn có các giải pháp chỉ đạo kịp thời nhằm thực hiện tốt mục tiêu giảm nghèo, cận nghèo năm 2023 và những năm tiếp theo.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 từ ngân sách Trung ương và được cân đối từ ngân sách địa phương, đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp khác.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Công chức VHXXH phụ trách LĐTBXH thị trấn:**

- Thường xuyên theo dõi phối hợp với các ban ngành đoàn thể, khu phố tham mưu cho UBND thực hiện chỉ tiêu giảm hộ nghèo, giảm hộ cận, chỉ tiêu bảo hiểm y tế; chịu trách nhiệm thực hiện một số chính sách về: Đào tạo nghề cho lao động, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động,...

##### **2. Công chức Tài chính - Kế toán:**

- Tham mưu cho UBND thị trấn bố trí nguồn kinh phí để thực hiện kế hoạch giảm nghèo hàng năm theo quy định; hướng dẫn sử dụng, kiểm tra kinh phí thực hiện các chính sách, dự án thuộc chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững.

### **3. Trạm y tế:**

Chỉ đạo thực hiện các chính sách hỗ trợ về y tế, giám sát việc thực hiện các chế độ về khám chữa bệnh cho nhân dân. Xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.

### **4. Các trường học trên địa bàn thị trấn:**

Chủ trì phối hợp với các phòng, ban có liên quan, thực hiện chính sách hỗ trợ về giáo dục và đào tạo. Xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện cho từng đối tượng học sinh, nhưng phải theo lộ trình, Kế hoạch của Đảng uỷ, HĐND, UBND thị trấn.

### **5. Công chức Tư pháp - Hộ tịch thị trấn:**

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, người cận nghèo theo quy định; phối hợp tuyên truyền về công tác và chính sách giảm nghèo.

### **6. Công chức Văn hóa - XH thị trấn:**

Triển khai kế hoạch xây dựng các mô hình khu dân cư văn hóa, khu phố kiểu mẫu, gia đình văn hóa góp phần nâng cao mức sống, hưởng thụ về văn hóa của người dân, thực hiện tốt công tác truyền thông về công tác giảm nghèo bền vững, góp phần nâng cao Chương trình xây dựng Đô thị văn minh.

### **7. Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể thị trấn:**

Chỉ đạo các Chi hội, Chi đoàn cơ sở tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân hưởng ứng, tham gia các cuộc vận động hỗ trợ giảm nghèo như: phong trào “Ngày vì người nghèo”; phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”; Chương trình “Xây dựng đô thị văn minh”, động viên khích lệ tính tự chủ của người dân vươn lên thoát nghèo, góp phần thực hiện tốt mục tiêu giảm nghèo bền vững.

### **8. Khu phố**

Thường xuyên theo dõi, động viên thăm hỏi khuyến khích hộ nghèo phát triển kinh tế tự vươn lên thoát nghèo. Giúp đỡ kịp thời đối với các hộ nghèo, hộ cận nghèo, kêu gọi xã hội hoá tạo nguồn động viên giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo để chủ động vươn lên thoát nghèo, thoát cận nghèo không trông chờ, ỷ lại vào chính sách của Nhà nước. Báo cáo kết quả thực hiện hàng quý về văn phòng UBND thị trấn ban chỉ đạo tổ chức họp đánh giá kết quả hàng quý để tháo gỡ các khó khăn vướng mức và đề xuất kiến nghị với các ban ngành có liên quan.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh, bền vững năm 2023./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng LĐTBXH huyện;
- Thường trực Đảng uỷ TT (b/c);
- Thường trực HĐND TT (b/c);
- Thành viên Ban chỉ đạo TT; thực hiện
- Đài truyền thanh TT;
- 10 khu phố;
- Lưu: vp.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Thanh**